

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ GIAI ĐOẠN 2024 - 2026

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
NĂM 2024				
1	BTC/ĐT/2024-01	Giải pháp hoàn thiện kiểm soát chi thường xuyên ngân sách nhà nước trong bối cảnh thực hiện Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước đến năm 2030.	Kho bạc Nhà nước	PGS.TS. Lê Hùng Sơn
2	BTC/ĐT/2024-02	Giải pháp phát triển đại lý hải quan trong bối cảnh chuyển đổi số.	Tổng cục Hải quan	ThS. Nguyễn Văn Thọ
3	BTC/ĐT/2024-03	Hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa nhập khẩu.	Tổng cục Hải quan	ThS. Trần Việt Hưng
4	BTC/ĐT/2024-04	Giải pháp xây dựng Trường Hải quan Việt Nam trở thành trung tâm đào tạo hải quan vùng khu vực châu Á - Thái Bình Dương.	Tổng cục Hải quan	TS. Nguyễn Hồng Phong
5	BTC/ĐT/2024-05	Đánh giá tác động của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đến thu ngân sách nhà nước từ hoạt động xuất nhập khẩu.	Tổng cục Hải quan	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
6	BTC/ĐT/2024-06	Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thuế đối với hoạt động dầu khí tại Việt Nam.	Tổng cục Thuế	TS. Nguyễn Bằng Thắng
7	BTC/ĐT/2024-07	Giải pháp áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam.	Tổng cục Thuế	ThS. Đặng Ngọc Minh
8	BTC/ĐT/2024-08	Hoàn thiện quy trình kiểm tra, giám sát tài chính nội ngành áp dụng đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Bộ Tài chính.	Cục Kế hoạch - Tài chính	ThS. Nguyễn Đức Thịnh
9	BTC/ĐT/2024-09	Hoàn thiện phương pháp chi phí thay thế trong thẩm định giá ở Việt Nam.	Cục Quản lý giá	ThS. Dương Lan Anh
10	BTC/ĐT/2024-10	Định hướng hoàn thiện hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam trong điều kiện hội nhập quốc tế.	Cục Quản lý, Giám sát kế toán - kiểm toán	ThS. Hà Thị Phương Thanh
11	BTC/ĐT/2024-11	Đổi mới quản lý vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vay ưu đãi nước ngoài khi Việt Nam trở thành nước thu nhập trung bình.	Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại	ThS. Võ Hữu Hiền
12	BTC/ĐT/2024-12	Hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý nợ công ở Việt Nam.	Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại	ThS. Trương Hùng Long
13	BTC/ĐT/2024-13	Bộ chỉ tiêu báo cáo tình hình vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.	Cục Tài chính doanh nghiệp	ThS. Phạm Văn Đức
14	BTC/ĐT/2024-14	Xây dựng mô hình hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Tài chính.	Cục Tin học và Thống kê tài chính	ThS. Phan Minh Duy
15	BTC/ĐT/2024-15	Đánh giá tác động thủ tục hành chính trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tài chính.	Văn phòng Bộ	ThS. Nguyễn Quang Dũng
16	BTC/ĐT/2024-16	Hoàn thiện chính sách phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.	Cục Quản lý, Giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí	ThS. Trịnh Quang Hưng

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
17	BTC/ĐT/2024-17	Hoàn thiện chính sách thuế ứng phó với cơ chế điều chỉnh các-bon biên giới.	Cục Quản lý, Giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí	ThS. Trần Thị Bích Ngọc
18	BTC/ĐT/2024-18	Hoàn thiện chính sách phí, giá dịch vụ sử dụng đường bộ của Việt Nam.	Cục Quản lý, Giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí	ThS. La Thị Nối
19	BTC/ĐT/2024-19	Giải pháp nâng cao tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công ở Việt Nam.	Vụ Đầu tư	ThS. Dương Bá Đức
20	BTC/ĐT/2024-20	Đánh giá vai trò của nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức đối với cải cách quản lý tài chính công.	Vụ Hợp tác quốc tế	ThS. Phan Thị Nam Giang
21	BTC/ĐT/2024-21	Đánh giá tác động hợp tác kinh tế - tài chính Việt Nam - Úc.	Vụ Hợp tác quốc tế	ThS. Nguyễn Thu Giang
22	BTC/ĐT/2024-22	Mô hình tổ chức và hoạt động của thị trường các-bon tại Việt Nam.	Vụ Pháp chế	ThS. Trần Hồng Nhung
23	BTC/ĐT/2024-23	Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính.	Vụ Pháp chế	CN. Tống Thị Hậu
24	BTC/ĐT/2024-24	Luận cứ hình thành trung tâm tài chính quốc tế và đề xuất mô hình cho Việt Nam.	Vụ Tài chính các ngân hàng và Tổ chức tài chính	ThS. Lê Ngọc Chi
25	BTC/ĐT/2024-25	Cổ phần hóa tổ chức tín dụng nhà nước tại Việt Nam: Thực trạng và giải pháp.	Vụ Tài chính các ngân hàng và Tổ chức tài chính	CN. Nguyễn Hữu Hùng
26	BTC/ĐT/2024-26	Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính	TS. Lê Quang Thuận
27	BTC/ĐT/2024-27	Chính sách phát triển bảo hiểm xanh: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính	ThS. Đinh Ngọc Linh
28	BTC/ĐT/2024-28	Đánh giá tác động của thuế tối thiểu toàn cầu tới thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài của Việt Nam và giải pháp ứng phó.	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính	ThS. Dương Hoàng Linh
29	BTC/ĐT/2024-29	Đánh giá tác động của thuế thu nhập cá nhân đến thu ngân sách nhà nước tại Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính	ThS. Phạm Hoàng Hà
30	BTC/ĐT/2024-30	Luận cứ khoa học và thực tiễn phát triển hoạt động định mức tín nhiệm trên thị trường tài chính Việt Nam.	Học viện Tài chính	TS. Cao Minh Tiến
31	BTC/ĐT/2024-31	Thanh tra tài chính đối với dự án đầu tư công tại Việt Nam.	Học viện Tài chính	TS. Nguyễn Văn Bình
32	BTC/ĐT/2024-32	Chính sách tài chính nhằm phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp ở Việt Nam.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Nguyễn Đào Tùng
33	BTC/ĐT/2024-33	Xác định giá đất ở Việt Nam: Thực trạng và khuyến nghị giải pháp.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Thiều
34	BTC/ĐT/2024-34	Hoàn thiện xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật thúc đẩy đặt hàng, đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công tại Việt Nam.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Ngô Thanh Hoàng
35	BTC/ĐT/2024-35	Nâng cao hiệu quả đầu tư công cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn ở Việt Nam.	Học viện Tài chính	TS. Vũ Quốc Dũng

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
36	BTC/ĐT/2024-36	Đổi mới quản lý nguồn nhân lực của Bộ Tài chính đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả.	Trường Bồi dưỡng cán bộ Tài chính	TS. Trần Vinh Quang
37	BTC/ĐT/2024-37	Ảnh hưởng của chính sách tài chính ứng phó biến đổi khí hậu đến tăng trưởng kinh tế.	Trường Đại học Tài chính - Marketing	TS. Lê Thị Thúy Hằng
38	BTC/ĐT/2024-38	Đánh giá hiệu quả thu ngân sách từ đất đai.	Trường Đại học Tài chính - Marketing	TS. Trần Thị Kim Oanh
39	BTC/ĐT/2024-39	Quản lý nhà nước về tài sản mã hóa ở Việt Nam.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Nguyễn Lê Cường
40	BTC/ĐT/2024-40	Nghiên cứu sự thay đổi cấu trúc kinh tế của Việt Nam từ sau đổi mới đến nay (1986 - 2022).	Cục Thống kê	TS. Nguyễn Thị Hương
41	BTC/ĐT/2024-41	Nghiên cứu biên soạn bảng nguồn và sử dụng kỹ thuật số để đo lường nền kinh tế số ở Việt Nam.	Cục Thống kê	ThS. Nguyễn Thị Mai Hạnh
42	BTC/ĐT/2024-42	Nghiên cứu sửa đổi hệ thống ngành kinh tế Việt Nam theo chuẩn mực quốc tế.	Cục Thống kê	CN. Lê Thế Trang
43	BTC/ĐT/2024-43	Nghiên cứu và ứng dụng tính Chỉ số đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.	Cục Thống kê	CN. Đỗ Thị Hồng
44	BTC/ĐT/2024-44	Nghiên cứu xây dựng mạng lưới điều tra viên thống kê Việt Nam.	Cục Thống kê	ThS. Nguyễn Thị Trang
45	BTC/ĐT/2024-45	Giải pháp triển khai kinh tế tuần hoàn gắn với quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn vùng Tây Nguyên.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Nguyễn Việt Dũng
46	BTC/ĐT/2024-46	Giải pháp thu hút và quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thích ứng với chính sách thuế tối thiểu toàn cầu (GMC).	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	TS. Nguyễn Hoàng Hà
47		Giải pháp nâng cao chất lượng công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán nguồn chi thường xuyên NSNN tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Văn phòng Bộ	ThS. Hồ Thu Thủy
48		Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh trên địa bàn các xã ATK, vùng ATK có địa hình trung du và miền núi.	Vụ Quốc phòng an ninh	ThS. Nguyễn Trung Dũng
49		Giải pháp tạo lập trung tâm mạnh về liên kết ngành phát triển lĩnh vực công nghiệp điện tử và sản xuất chip bán dẫn ở Việt Nam thời kỳ đến năm 2030.	Viện Chiến lược phát triển	ThS. Trần Thị Huyền Trang
50		Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương Thái Bình Dương (IPEF): Cơ hội, thách thức và hàm ý chính sách đầu tư cho Việt Nam.	Vụ Pháp chế	ThS. Vũ Thị Châu Quỳnh
51		Đóng góp của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào chuyển đổi mô hình tăng trưởng vùng Đông Nam Bộ: Thực trạng và giải pháp.	Trung tâm Nghiên cứu kinh tế miền Nam	ThS. Trần Thị Hằng
52		Nhóm ngành dịch vụ đổi mới sáng tạo toàn cầu của Việt Nam: Thực trạng phát triển và hàm ý chính sách.	Viện Chiến lược phát triển	TS. Phạm Thị Thu Trang
53		Giải pháp chuyển đổi số đẩy mạnh xuất khẩu dịch vụ của Việt Nam thời kỳ đến năm 2030.	Vụ Kinh tế công nghiệp, dịch vụ	ThS. Bùi Hồng Vinh
54		Xây dựng bộ chỉ số đo lường mức độ tuần hoàn cấp độ doanh nghiệp trong ngành chế biến, chế tạo ở Việt Nam.	Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương	ThS. Trịnh Đức Chiêu

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
55		Giải pháp tăng cường hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên cơ sở dẫn dắt kích hoạt các nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế tại các vùng kinh tế - xã hội Việt Nam giai đoạn 2024 - 2030.	Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương	TS. Đặng Thị Thu Hoài
56		Phân tích các yếu tố tác động đến năng suất nhân tố tổng hợp của doanh nghiệp ngành công nghiệp điện tử Việt Nam.	Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương	TS. Hạ Thị Thu Thủy
57		Đánh giá tác động của các nhân tố quyết định giá trị gia tăng nội địa trong xuất khẩu của Việt Nam và hàm ý chính sách.	Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương	ThS. Nguyễn Thị Hoàng Yến
58		Phát triển nguồn nhân lực nhằm thúc đẩy năng suất lao động ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số.	Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương	ThS. Lê Mai Anh
59		Ứng dụng mô hình kinh tế lượng đánh giá tác động của vốn đầu tư của doanh nghiệp tới giảm nghèo, bất bình đẳng thu nhập ở Việt Nam và kiến nghị chính sách.	Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương	ThS. Phạm Thiên Trang
60		Hoàn thiện chính sách hỗ trợ đối với nhóm người yếu thế trong quá trình chuyển đổi xanh.	Viện Chiến lược phát triển	ThS. Trần Thị Hoàng Ngân
61		Giải pháp thúc đẩy đầu tư phát triển khoa học và công nghệ vùng Đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường	KS. Phạm Quý Ngọc
62		Giải pháp thúc đẩy thành lập và hoạt động của Liên đoàn hợp tác xã ở Việt Nam.	Cục Kinh tế hợp tác	TS. Nguyễn Văn Phong
63		Giải pháp huy động nguồn lực đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở y tế giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Vụ Lao động, văn hóa xã hội	ThS. Đặng Xuân Khu
64		Nghiên cứu chính sách đầu tư thúc đẩy chuyển dịch năng lượng bền vững ở Việt Nam.	Viện Chiến lược phát triển	ThS. Lê Thị Ninh
65		Giải pháp thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang thị trường các nước thuộc Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP).	Vụ Kinh tế công nghiệp, dịch vụ	TS. Đào Thanh Hương
66		Giải pháp thúc đẩy đầu tư phát triển ngành thủy sản theo hướng bền vững giai đoạn 2025 - 2030.	Vụ Kinh tế nông nghiệp	TS. Nguyễn Văn Đoàn
67		Nghiên cứu thử nghiệm tổng hợp, giảm thiểu cảnh báo về sự kiện an toàn, an ninh mạng theo thời gian thực.	Trung tâm Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số	ThS. Đặng Hữu Thành
68		Nghiên cứu cơ chế đặc thù để quản lý và sử dụng viện trợ của các tổ chức thuộc hệ thống Liên hợp quốc tại Việt Nam giai đoạn 2024 - 2026.	Viện Chiến lược phát triển	TS. Nguyễn Thị Tuyết
69		Nghiên cứu đổi mới phân cấp quản lý ngân sách nhà nước nhằm tăng nguồn lực cho chi đầu tư phát triển của ngân sách trung ương.	Vụ Tài chính tiền tệ	ThS. Vũ Trọng Hiệp
70		Phát triển nguồn nhân lực số cho Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Học viện Chính sách và Phát triển	TS. Đàm Thanh Tú
71		Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực của khu vực kinh tế tập thể theo hướng nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo gắn với phát triển bền vững.	Học viện Chính sách và Phát triển	PGS.TS. Trần Trọng Nguyên
72		Tác động của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tới phát triển bền vững các địa phương ở Việt Nam	Học viện Chính sách và Phát triển	TS. Nguyễn Duy Tùng
73		Nghiên cứu xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê về phát triển con người của Việt Nam.	Vụ Thống kê dân số và lao động	ThS. Nguyễn Thị Thanh Mai
74		Nghiên cứu xây dựng khung thống kê không gian địa lý toàn cầu cho Việt Nam.	Vụ Thống kê nước ngoài và Hợp tác quốc tế	TS. Hoàng Thị Thanh Hà

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
75		Nghiên cứu xây dựng phương pháp xác định điểm cắt theo các tiêu chí thu nhập phục vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2022 - 2025 theo chuẩn nghèo riêng của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Vụ Thống kê xã hội và môi trường	ThS. Phạm Thị Quỳnh Lợi
76		Nghiên cứu xây dựng hệ thống chỉ tiêu cảnh báo sớm rủi ro kinh tế vĩ mô.	Vụ Thống kê tổng hợp và Phổ biến thông tin thống kê	ThS. Lê Tuấn Anh
77		Nghiên cứu đề xuất xây dựng phương án điều tra tích hợp lĩnh vực thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản tại Việt Nam.	Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê	CN. Vũ Thị Hồng Hoa
78		Nghiên cứu xác định cỡ mẫu và phân bố mẫu cho một số loại hình điều tra thống kê tại Tổng cục Thống kê.	Viện Khoa học Thống kê	ThS. Hoàng Thu Hiền
79		Thực trạng thi hành pháp luật về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và giải pháp hoàn thiện.	Vụ Pháp chế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Nguyễn Hòa Bình
NĂM 2025				
80	BTC/ĐT/2025-01	Hoàn thiện quy định pháp luật về tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm của Hải quan Việt Nam.	Tổng cục Hải quan	ThS. Nguyễn Hùng Anh
81	BTC/ĐT/2025-02	Những vấn đề đặt ra đối với Hải quan Việt Nam khi thực thi Hiệp định Khung kinh tế số ASEAN.	Tổng cục Hải quan	ThS. Nguyễn Thị Phúc Hạnh
82	BTC/ĐT/2025-03	Xây dựng hải quan vùng theo định hướng Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2030.	Tổng cục Hải quan	ThS. Mai Đức Khánh
83	BTC/ĐT/2025-04	Hoàn thiện mô hình quản lý thuế đối với thương mại điện tử tại Việt Nam.	Tổng cục Thuế	ThS. Nguyễn Quang Dũng
84	BTC/ĐT/2025-05	Quản lý rủi ro tuân thủ của người nộp thuế thông qua áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn vào quản lý và phân tích dữ liệu hóa đơn điện tử.	Tổng cục Thuế	ThS. Nguyễn Thu Trà
85	BTC/ĐT/2025-06	Hoàn thiện mô hình kiểm toán nội bộ tại Kho bạc Nhà nước.	Kho bạc Nhà nước	ThS. Võ Hoài Sơn
86	BTC/ĐT/2025-07	Giải pháp nâng cao chất lượng thông tin kế toán trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp niêm yết.	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Tú
87	BTC/ĐT/2025-08	Xây dựng bộ chỉ số đánh giá chất lượng kiểm toán của các doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán.	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	ThS. Trần Anh Tâm
88	BTC/ĐT/2025-09	Hoàn thiện chính sách pháp luật về kiểm toán độc lập ở Việt Nam.	Cục Quản lý, Giám sát kế toán, kiểm toán	CN. Nghiêm Mạnh Hùng
89	BTC/ĐT/2025-10	Hoàn thiện chính sách pháp luật về kế toán áp dụng cho doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ.	Cục Quản lý, Giám sát kế toán, kiểm toán	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
90	BTC/ĐT/2025-11	Tiêu chuẩn, tiêu chí và cơ chế giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tại Bộ Tài chính.	Cục Kế hoạch - Tài chính	TS. Nguyễn Hải Hưng
91	BTC/ĐT/2025-12	Giải pháp tăng cường quản lý, giám sát đầu tư, mua sắm tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Tài chính trong chuyển đổi số.	Cục Kế hoạch - Tài chính	ThS. Trần Tâm Hạnh

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
92	BTC/ĐT/2025-13	Hoàn thiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính tại Bộ Tài chính.	Cục Kế hoạch - Tài chính	ThS. Nguyễn Thị Hồng Hải
93	BTC/ĐT/2025-14	Giải pháp xây dựng, triển khai hệ thống quản lý định danh và xác thực điện tử cho các hệ thống thông tin của Bộ Tài chính.	Cục Tin học và Thống kê tài chính	ThS. Trần Văn Trình
94	BTC/ĐT/2025-15	Hoàn thiện phương pháp thẩm định giá máy, thiết bị tại Việt Nam.	Cục Quản lý giá	TS. Phạm Văn Bình
95	BTC/ĐT/2025-16	Chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp khuyến khích hoạt động tài chính xanh theo mục tiêu phát triển bền vững.	Cục Quản lý, Giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí	CN. Lê Minh Khiêm
96	BTC/ĐT/2025-17	Hoàn thiện chính sách thu phí khai thác và sử dụng dữ liệu, thông tin quốc gia.	Cục Quản lý, Giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí	ThS. Lê Thị Loan
97	BTC/ĐT/2025-18	Hợp tác tài chính APEC giai đoạn 2015 - 2025 và định hướng giai đoạn tới.	Vụ Hợp tác quốc tế	ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền
98	BTC/ĐT/2025-19	Tham gia Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì sự thịnh vượng (IPEF) và tác động đối với tài chính Việt Nam.	Vụ Hợp tác quốc tế	ThS. Nguyễn Phương Linh
99	BTC/ĐT/2025-20	Mô hình quỹ tài chính trong hợp tác khu vực: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị chính sách trong việc xây dựng Quỹ Phát triển ACMECS.	Vụ Hợp tác quốc tế	ThS. Phan Hoàng Vũ
100	BTC/ĐT/2025-21	Hoàn thiện công tác hỗ trợ pháp lý trong lĩnh vực tài chính cho doanh nghiệp.	Vụ Pháp chế	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Chi
101	BTC/ĐT/2025-22	Hoàn thiện quy định pháp luật về hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực tài chính.	Vụ Pháp chế	ThS. Phạm Quang Huy
102	BTC/ĐT/2025-23	Hoàn thiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực tài chính.	Vụ Pháp chế	ThS. Hà Thị Bạch
103	BTC/ĐT/2025-24	Hoàn thiện cơ chế tài chính của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng có vốn nhà nước.	Vụ Tài chính các ngân hàng và Tổ chức tài chính	ThS. Lê Thị Mai Hương
104	BTC/ĐT/2025-25	Nghiên cứu vai trò của tín dụng đầu tư nhà nước đối với các dự án đối tác công tư tại Việt Nam.	Vụ Tài chính các ngân hàng và Tổ chức tài chính	TS. Nguyễn Duy Linh
105	BTC/ĐT/2025-26	Giám sát trên cơ sở rủi ro đối với hoạt động rửa tiền của doanh nghiệp kinh doanh casino: Kinh nghiệm quốc tế và đề xuất giải pháp cho Việt Nam.	Vụ Tài chính các ngân hàng và Tổ chức tài chính	ThS. Đỗ Thúy Minh
106	BTC/ĐT/2025-27	Giải pháp nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách đối với chuỗi giá trị liên kết trong nông nghiệp.	Vụ Tài chính các ngân hàng và Tổ chức tài chính	ThS. Ngô Thị Lan Phương
107	BTC/ĐT/2025-28	Định hướng quản lý nợ công của Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030.	Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại	ThS. Dương Quỳnh Lê
108	BTC/ĐT/2025-29	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến việc áp dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế tại các đơn vị công ở Việt Nam.	Học viện Tài chính	TS. Lý Lan Yên
109	BTC/ĐT/2025-30	Chính sách tài chính hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam.	Học viện Tài chính	TS. Nguyễn Hồng Chính

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
110	BTC/ĐT/2025-31	Đánh giá tác động của phát triển tài chính và độ mở thương mại đến tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Nguyễn Thu Hiền
111	BTC/ĐT/2025-32	Tác động của cấu trúc thị trường tài chính đến tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam và khuyến nghị chính sách.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Hà Minh Sơn
112	BTC/ĐT/2025-33	Chính sách tài chính thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị trong phát triển kinh tế tập thể ở Việt Nam.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Vũ Duy Nguyên
113	BTC/ĐT/2025-34	Giải pháp hoàn thiện kế toán công cụ tài chính tại Việt Nam nhằm hướng tới áp dụng chuẩn mực IFRS.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Ngô Thị Thu Hồng
114	BTC/ĐT/2025-35	Đánh giá 40 năm phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong lĩnh vực tài chính.	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính	TS. Nguyễn Như Quỳnh
115	BTC/ĐT/2025-36	Phát triển tín dụng cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thông qua các định chế tài chính của Nhà nước.	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính	ThS. Phạm Tiến Đạt
116	BTC/ĐT/2025-37	Huy động và quản lý nguồn lực tài chính cho ứng phó với biến đổi khí hậu.	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính	ThS. Phạm Thị Phương Hoa
117	BTC/ĐT/2025-38	Cải cách tài chính công giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng giải pháp giai đoạn 2026 - 2030.	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính	TS. Lê Thị Thùy Vân
118	BTC/ĐT/2025-39	Hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính phát triển kinh tế tập thể tại Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính	ThS. Lê Minh Hương
119	BTC/ĐT/2025-40	Chính sách huy động nguồn lực tài chính thúc đẩy chuyển dịch năng lượng bền vững ở Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách tài chính	ThS. Lưu Ánh Nguyệt
120	BTC/ĐT/2025-41	Liên kết vùng để tạo động lực tăng trưởng kinh tế và kiến nghị chính sách tài chính.	Trường Đại học Tài chính - Marketing	PGS.TS. Hồ Thủy Tiên
121	BTC/ĐT/2025-42	Nghiên cứu tác động của thị trường chứng khoán quốc tế đến thị trường chứng khoán Việt Nam.	Trường Đại học Tài chính - Marketing	PGS.TS. Phan Thị Hằng Nga
122	BTC/ĐT/2025-43	Hiệu ứng lan tỏa của thị trường các-bon đến thị trường tài chính.	Trường Đại học Tài chính - Marketing	PGS.TS. Phạm Tiến Đạt
123	BTC/ĐT/2025-44	Giải pháp đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về đăng ký hợp tác xã tại Việt Nam.	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và Kinh tế tập thể	ThS. Bùi Thị Châm
124	BTC/ĐT/2025-45	Chính sách tài chính xanh cho khu vực Hợp tác xã tại Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và Kinh tế tập thể	ThS. Lê Thị Xuân Quỳnh
125	BTC/ĐT/2025-46	Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.	Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số	ThS. Dương Kiều Anh
126	BTC/ĐT/2025-47	Giải pháp hiện đại hóa công tác văn thư tại Bộ Tài chính đến năm 2030.	Văn phòng Bộ	ThS. Cao Thị Thanh Loan
127	BTC/ĐT/2025-48	Đánh giá tác động của chính sách tài chính đến đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam.	Học viện Chính sách và Phát triển	TS. Lưu Huyền Trang
128	BTC/ĐT/2025-49	Giải pháp thu hút và quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) xanh trong phát triển bền vững ở Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030.	Học viện Chính sách và Phát triển	TS. Lê Ngọc Thơm

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
129	BTC/ĐT/2025-50	Chính sách tài khóa thúc đẩy phát triển nền kinh tế xanh tại Việt Nam.	Học viện Chính sách và Phát triển	TS. Lê Thị Nhung
130	BTC/ĐT/2025-51	Đề xuất định hướng chính sách phát triển khu vực dịch vụ đến năm 2030 trên cơ sở phân tích mối quan hệ liên ngành trong tổng thể nền kinh tế bằng các bảng I/O.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Đoàn Thị Thủy Dương
131	BTC/ĐT/2025-52	Giải pháp phát triển thị trường tín chỉ carbon ở các tỉnh vùng Trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ đến năm 2030.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	TS. Nguyễn Trí Duy
132	BTC/ĐT/2025-53	Đánh giá và dự báo sự chuyển dịch lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật sang ngành công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam đến năm 2030.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Anh
133	BTC/ĐT/2025-54	Giải pháp thúc đẩy hình thành phát triển khu kinh tế chuyên biệt hướng vào chế tác xuất khẩu ở Việt Nam thời kỳ đến năm 2035.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Vũ Hải Nam
134	BTC/ĐT/2025-55	Nghiên cứu đề xuất bộ tiêu chí đánh giá quốc gia biển mạnh đối với Việt Nam thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	TS. Nguyễn Quốc Trường
135	BTC/ĐT/2025-56	Đề xuất giải pháp phát triển cảng tự do thương mại ở Việt Nam trên cơ sở nghiên cứu mô hình cảng tự do thương mại của tỉnh Hải Nam, Trung Quốc.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Trịnh Quỳnh Hương
136	BTC/ĐT/2025-57	Giải pháp chuyển dịch cơ cấu kinh tế Việt Nam theo xu thế phát triển kinh tế xanh đến năm 2035.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Phạm Minh Hiền
137	BTC/ĐT/2025-58	Giải pháp nâng cao hiệu quả tham gia chuỗi giá trị toàn cầu của doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Trần Thu Thủy
138	BTC/ĐT/2025-59	Giải pháp huy động nguồn lực đầu tư phát triển mô hình du lịch nông nghiệp tại vùng Duyên hải Nam Trung Bộ giai đoạn 2026 - 2030.	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng	TS. Nguyễn Thị Thu Đông
139	BTC/ĐT/2025-60	Giải pháp kinh tế - tài chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Lê Thị Mai Liên
140	BTC/ĐT/2025-61	Nghiên cứu cơ sở lý luận và kinh nghiệm quốc tế để xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá kết quả công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Đoàn Thị Kim Dung
NĂM 2026				
141	BTC/ĐT/2026-01	Định danh và số hóa tài sản công phục vụ công tác quản lý nhà nước.	Cục Quản lý công sản	TS. Nguyễn Tân Thịnh
142	BTC/ĐT/2026-02	Giải pháp chuyển đổi số của Bộ Tài chính giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến 2035.	Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	ThS. Phạm Thượng Tình
143	BTC/ĐT/2026-03	Xây dựng kiến trúc số Bộ Tài chính.	Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	ThS. Lê Bảo Khánh
144	BTC/ĐT/2026-04	Xây dựng mô hình tài chính tích hợp thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong khu vực kinh tế tư nhân tại Việt Nam.	Trường Đại học Tài chính - Marketing	PGS.TS. Huỳnh Thị Thu Sương
145	BTC/ĐT/2026-05	Giải pháp hoàn thiện chính sách tài chính phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia ở Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Phạm Thanh Thủy

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
146	BTC/ĐT/2026-06	Đầu tư phát triển hạ tầng công nghiệp công nghệ số tại Việt Nam.	Vụ Phát triển hạ tầng	ThS. Trịnh Đức Trọng
147	BTC/ĐT/2026-07	Giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý, giám sát hoạt động kiểm toán độc lập.	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán	ThS. Hà Thị Phương Thanh
148	BTC/ĐT/2026-08	Nghiên cứu đề xuất khung năng lực số cho viên chức ngành Tài chính Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Đào Thị Minh Thanh
149	BTC/ĐT/2026-09	Nghiên cứu xây dựng mô hình kinh tế lượng cấu trúc phục vụ dự báo và phân tích các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cho nền kinh tế Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	TS. Nguyễn Như Quỳnh
150	BTC/ĐT/2026-10	Giải pháp chuẩn hóa hệ thống bản đồ số phục vụ quản lý nhà nước về quy hoạch.	Vụ Quản lý quy hoạch	ThS. Nguyễn Hữu Tuyên
151	BTC/ĐT/2026-11	Giải pháp tăng cường tích hợp trí tuệ nhân tạo vào công nghệ GIS để tổ chức lãnh thổ trong lập quy hoạch vùng.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Dương Hồng Yên
152	BTC/ĐT/2026-12	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm hỗ trợ xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam.	Trường Đại học Tài chính - Marketing	TS. Cao Tấn Huy
153	BTC/ĐT/2026-13	Giải pháp thực hiện dự án đầu tư công tại Việt Nam.	Vụ Ngân sách nhà nước	ThS. Vũ Nhật Tân
154	BTC/ĐT/2026-14	Nâng cao đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp vào tăng trưởng kinh tế của vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	TS. Đào Mai Phương
155	BTC/ĐT/2026-15	Giải pháp huy động nguồn lực tài chính phát triển hệ thống đường sắt đô thị thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh.	Vụ Phát triển hạ tầng	ThS. Bùi Việt Hưng
156	BTC/ĐT/2026-16	Nghiên cứu phương pháp đo lường đóng góp giá trị tăng thêm của kinh tế biển trong GDP của Việt Nam.	Cục Thống kê	ThS. Nguyễn Diệu Huyền
157	BTC/ĐT/2026-17	Phân tích xu hướng tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu chi phí đầu vào thay thế nhập khẩu và tiến bộ công nghệ của ngành kinh tế dựa trên bảng cân đối liên ngành.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Đặng Huyền Linh
158	BTC/ĐT/2026-18	Chính sách thúc đẩy đầu tư tác động cho thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững ở Việt Nam.	Tạp chí Kinh tế - Tài chính	TS. Phạm Thu Phong
159	BTC/ĐT/2026-19	Chính sách ưu đãi vượt trội để thu hút các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài quy mô lớn vào Việt Nam.	Trường Đại học Tài chính - Marketing	PGS.TS. Huỳnh Thế Nguyễn
160	BTC/ĐT/2026-20	Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí xác định vùng động lực, cực tăng trưởng theo phương án phân vùng mới tại Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Lê Anh Đức
161	BTC/ĐT/2026-21	Chính sách tài chính thúc đẩy thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào dịch vụ hỗ trợ sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam.	Học viện Tài chính	TS. Phạm Thị Vân Anh

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
162	BTC/ĐT/2026-22	Giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh cấp tỉnh trên cơ sở phân tích mối quan hệ giữa chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh với chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Lê Thu Thủy
163	BTC/ĐT/2026-23	Xây dựng mô hình phân tích dự báo thu ngân sách nhà nước.	Cục Thuế	TS. Vũ Chí Hùng
164	BTC/ĐT/2026-24	Hoàn thiện chính sách tài chính đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội.	Cục Quản lý công sản	ThS. Tô Quỳnh Thảo
165	BTC/ĐT/2026-25	Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và công tác quản lý thuế trong bối cảnh chuyển đổi số tại Việt Nam.	Cục Thuế	ThS. Nguyễn Thị Thanh Hằng
166	BTC/ĐT/2026-26	Hoàn thiện quy định pháp luật về lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước và lập báo cáo tài chính hằng năm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.	Cục Kế hoạch - Tài chính	TS. Nguyễn Đức Thọ
167	BTC/ĐT/2026-27	Hoàn thiện công tác quản lý, xử lý và sử dụng tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan hải quan tịch thu và xác lập quyền sở hữu toàn dân.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
168	BTC/ĐT/2026-28	Hoàn thiện công tác quản lý tài sản công tại các đơn vị hành chính của Bộ Tài chính.	Cục Kế hoạch - Tài chính	ThS. Trịnh Thị Thanh An
169	BTC/ĐT/2026-29	Hoàn thiện pháp luật về thuế để phát triển lĩnh vực năng lượng tái tạo.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Lê Xuân Trường
170	BTC/ĐT/2026-30	Hoàn thiện Luật Phí và Lệ phí phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh mới.	Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí	ThS. La Thị Nối
171	BTC/ĐT/2026-31	Nghiên cứu đề xuất chính sách đặc thù về phí dịch vụ trong lĩnh vực du lịch cho một số địa phương ở Việt Nam.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Lý Phương Duyên
172	BTC/ĐT/2026-32	Hoàn thiện chính sách thuế để thúc đẩy ngành công nghiệp bán dẫn ở Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	TS. Nghiêm Thị Thúy Hằng
173	BTC/ĐT/2026-33	Quản lý thuế và hải quan nhằm chống gian lận hoàn thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong bối cảnh ứng dụng công nghệ 4.0.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Vương Thị Thu Hiền
174	BTC/ĐT/2026-34	Kiểm soát biên giới chống hàng giả, hàng nhái, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ của cơ quan hải quan trong tình hình mới.	Cục Hải quan	ThS. Vũ Quang Toàn
175	BTC/ĐT/2026-35	Quản lý hải quan trong khu thương mại tự do.	Cục Hải quan	TS. Nguyễn Trần Hiệu
176	BTC/ĐT/2026-36	Chính sách tài chính phát triển hạ tầng số hiện đại ở Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Phạm Hoàng Hà
177	BTC/ĐT/2026-37	Đánh giá tác động của chi tiêu công cho khoa học, công nghệ đến đổi mới sáng tạo ở Việt Nam.	Học viện Tài chính	TS. Hà Thị Đoan Trang
178	BTC/ĐT/2026-38	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu đánh giá hiệu quả chi tiêu công trong lĩnh vực giáo dục ở Việt Nam.	Học viện Tài chính	TS. Phạm Thu Trang

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
179	BTC/ĐT/2026-39	Đánh giá tác động của công cụ tài chính công tới phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở Việt Nam.	Học viện Chính sách và Phát triển	TS. Vũ Thị Minh Luận
180	BTC/ĐT/2026-40	Chính sách tài chính thúc đẩy tiêu dùng xanh ở Việt Nam.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Nguyễn Thị Hà
181	BTC/ĐT/2026-41	Chính sách tài chính phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68-NQ/TW.	Học viện Tài chính	PGS.TS. Nguyễn Đào Tùng
182	BTC/ĐT/2026-42	Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về kinh doanh cá thể ở Việt Nam.	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể	ThS. Bùi Anh Tuấn
183	BTC/ĐT/2026-43	Hoàn thiện cơ chế hỗ trợ lãi suất thông qua các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân.	Vụ Các định chế tài chính	CN. Tạ Minh Mạnh
184	BTC/ĐT/2026-44	Giải pháp phát triển mô hình kinh doanh số tại Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Nguyễn Quốc Anh
185	BTC/ĐT/2026-45	Giải pháp phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển tại khu vực ven biển miền Trung.	Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ	ThS. Trần Quốc Trung
186	BTC/ĐT/2026-46	Giải pháp thúc đẩy kinh tế tập thể trong xây dựng nông thôn mới đến năm 2030.	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể	ThS. Nguyễn Tiến Trí
187	BTC/ĐT/2026-47	Xử lý vi phạm trong hoạt động kiểm toán độc lập ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp.	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán	PGS.TS. Lưu Đức Tuyên
188	BTC/ĐT/2026-48	Giải pháp tổ chức công tác kế toán tại các đơn vị hành chính sự nghiệp.	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán	ThS. Hồ Thị Vinh
189	BTC/ĐT/2026-49	Hoàn thiện khung pháp lý về kế toán đối với hộ kinh doanh nhằm khuyến khích chuyển đổi thành doanh nghiệp.	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán	ThS. Phạm Thị Loan
190	BTC/ĐT/2026-50	Giải pháp nâng cao vị thế của Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu giai đoạn 2026 - 2030: Nghiên cứu điển hình từ các ngành điện tử và dệt may.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Lê Thị Minh
191	BTC/ĐT/2026-51	Giải pháp đột phá thúc đẩy hoạt động xúc tiến đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các khu công nghiệp ở Việt Nam.	Cục Đầu tư nước ngoài	CN. Văn Đức Phú
192	BTC/ĐT/2026-52	Hoàn thiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam thực hiện chuyển dịch năng lượng, hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Phạm Mạnh Thùy
193	BTC/ĐT/2026-53	Hoàn thiện các giải pháp toàn diện hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ ở Việt Nam.	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể	TS. Nguyễn Minh Châu
194	BTC/ĐT/2026-54	Nghiên cứu chính sách thúc đẩy doanh nghiệp thực hành ESG (môi trường, xã hội và quản trị) hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng không tại Việt Nam.	Học viện Chính sách và Phát triển	TS. Hồ Công Hòa

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
195	BTC/ĐT/2026-55	Giải pháp triển khai áp dụng chuẩn mực quốc tế về kế toán, báo cáo tài chính đối với các chủ thể khi tham gia Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.	Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán	ThS. Trần Thị Kim Hoa
196	BTC/ĐT/2026-56	Nghiên cứu phát triển thị trường phái sinh hàng hóa niêm yết tại Việt Nam.	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	ThS. Phạm Thị Thùy Linh
197	BTC/ĐT/2026-57	Thúc đẩy, quản lý và giám sát việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp dự án hợp tác công tư.	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	ThS. Nguyễn Thị Tuyết Mai
198	BTC/ĐT/2026-58	Hoàn thiện quy trình, thủ tục chào bán, phát hành chứng khoán, đăng ký công ty đại chúng gắn với đăng ký chứng khoán, đăng ký niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán.	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	ThS. Nguyễn Thị Huệ
199	BTC/ĐT/2026-59	Chính sách thúc đẩy phát triển sản phẩm chứng chỉ lưu ký: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam.	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	ThS. Vũ Chí Dũng
200	BTC/ĐT/2026-60	Đánh giá tác động của chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo Luật định đối với tài chính quỹ hưu trí, tử tuất.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Nguyễn Vinh Quang
201	BTC/ĐT/2026-61	Nghiên cứu ứng dụng mô hình học máy trong giám sát thị trường tài chính Việt Nam.	Trường Đại học Tài chính - Marketing	PGS.TS. Nguyễn Tuấn Duy
202	BTC/ĐT/2026-62	Giải pháp nâng cao chất lượng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào thị trường bất động sản ở Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	TS. Nguyễn Thị Hải Thu
203	BTC/ĐT/2026-63	Thẩm định giá tài sản mã hóa ở Việt Nam.	Cục Quản lý giá	ThS. Lê Thị Tuyết Nhung
204	BTC/ĐT/2026-64	Nghiên cứu mô hình Quỹ tái bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam.	Vụ Các định chế tài chính	TS. Lê Văn Cương
205	BTC/ĐT/2026-65	Hoàn thiện cơ chế tài chính đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.	Vụ Các định chế tài chính	ThS. Lê Hoàng Lân
206	BTC/ĐT/2026-66	Hoàn thiện khung pháp lý về thẩm định giá tài sản vô hình ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số.	Học viện Tài chính	TS. Lâm Thị Thanh Huyền
207	BTC/ĐT/2026-67	Chính sách tài chính hỗ trợ dự án tạo tín chỉ các-bon.	Vụ Pháp chế	ThS. Nguyễn Ban Mai
208	BTC/ĐT/2026-68	Giải pháp huy động vốn qua thị trường chứng khoán cho doanh nghiệp công nghệ số tại Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Đinh Ngọc Linh
209	BTC/ĐT/2026-69	Nghiên cứu thị trường hợp đồng tương lai vàng và khả năng áp dụng tại Việt Nam.	Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội	ThS. Nguyễn Anh Phong
210	BTC/ĐT/2026-70	Phòng ngừa rủi ro pháp lý trong hoạt động nghiệp vụ của cơ quan hải quan Việt Nam trước những tranh chấp thương mại và đầu tư quốc tế.	Cục Hải quan	ThS. Thiều Quang Hưng
211	BTC/ĐT/2026-71	Đánh giá tác động của nợ quốc gia đến tăng trưởng bền vững: Bằng chứng quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam.	Trường Đại học Tài chính - Marketing	PGS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Linh

STT	Mã số nhiệm vụ	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Đơn vị chủ trì	Chủ nhiệm nhiệm vụ
212	BTC/ĐT/2026-72	Hoàn thiện quản lý hải quan nhằm thúc đẩy hoạt động thương mại xuyên biên giới thông qua tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.	Cục Hải quan	ThS. Nông Phi Quảng
213	BTC/ĐT/2026-73	Nâng cao hiệu quả hợp tác hai hành lang, một vành đai kinh tế giữa Việt Nam và Trung Quốc.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Hồ Công Hường
214	BTC/ĐT/2026-74	Các giải pháp nhằm tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về giá đáp ứng yêu cầu tinh gọn bộ máy ở Việt Nam.	Cục Quản lý giá	ThS. Nguyễn Xuân Định
215	BTC/ĐT/2026-75	Phát triển kinh tế dữ liệu nhằm tạo động lực tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	ThS. Hoàng Văn Cương
216	BTC/ĐT/2026-76	Xây dựng mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dự báo rủi ro phá sản của doanh nghiệp Việt Nam.	Học viện Chính sách và Phát triển	TS. Đặng Xuân Thọ
217	BTC/ĐT/2026-77	Nâng cao chất lượng công tác tham mưu phục vụ chỉ đạo, điều hành tại Bộ Tài chính.	Văn phòng Bộ	TS. Phạm Bách Khoa
218	BTC/ĐT/2026-78	Nghiên cứu xây dựng chỉ số phức tạp thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính.	Văn phòng Bộ	ThS. Nguyễn Thu Hằng
219	BTC/ĐT/2026-79	Nghiên cứu hoàn thiện phương pháp chuyển đổi năm gốc điều tra ngành công nghiệp.	Cục Thống kê	ThS. Phí Thị Hương Nga
220	BTC/ĐT/2026-80	Nghiên cứu xây dựng công nghệ Chatbot hỗ trợ hoạt động điều tra thống kê.	Cục Thống kê	ThS. Đỗ Ngọc Hà
221	BTC/ĐT/2026-81	Nghiên cứu đề xuất bộ chỉ tiêu cân bằng kinh tế - xã hội ở Việt Nam.	Viện Chiến lược và Chính sách kinh tế - tài chính	TS. Nguyễn Trí Duy
222	BTC/ĐT/2026-82	Giải pháp phát triển mạng lưới liên kết các phòng thí nghiệm bán dẫn tại Việt Nam.	Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia	TS. Võ Xuân Hoài
223	BTC/ĐT/2026-83	Giải pháp nâng cao chất lượng dữ liệu mở cho tiếng Việt phục vụ phát triển trí tuệ nhân tạo tại Việt Nam.	Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia	ThS. Vũ Quốc Huy
224	BTC/ĐT/2026-84	Giải pháp nâng cao năng lực xây dựng pháp luật tài chính trong tình hình mới.	Vụ Pháp chế	CN. Hồ Nguyên Bình
225	BTC/ĐT/2026-85	Nâng cao hiệu quả đánh giá công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính.	Vụ Pháp chế	ThS. Hoàng Ngọc Diệp